

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 3573 /TCT -CS
V/v thuế TNDN đối với lãi
cho vay tại nước ngoài.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2011

Kính gửi: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Trả lời công văn số 3600/CT-TC1 ngày 01/08/2011 của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam hỏi về việc tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 4 Thông tư số 11/2010/TT-BTC ngày 19/01/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà đầu tư Việt Nam đầu tư ra nước ngoài quy định:

“1. Doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài có thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại nước ngoài, thực hiện kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và nước doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư (nếu có), Luật thuế thu nhập doanh nghiệp của Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành, kể cả trường hợp doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của nước nhận đầu tư.

Mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp để tính và kê khai thuế đối với các khoản thu nhập từ nước ngoài là 25%, không áp dụng mức thuế suất ưu đãi (nếu có) mà doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài đang được hưởng theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

2. Trường hợp khoản thu nhập từ dự án đầu tư tại nước ngoài đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (hoặc một loại thuế có bản chất tương tự như thuế thu nhập doanh nghiệp) ở nước ngoài, khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tại Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài được trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài hoặc đã được đối tác nước tiếp nhận đầu tư trả thay (kể cả thuế đối với tiền lãi cổ phần), nhưng số thuế được trừ không vượt quá số thuế thu nhập tính theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp của Việt Nam. Số thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài được miễn, giảm đối với phần lợi nhuận được hưởng từ dự án đầu tư ở nước ngoài theo luật pháp của nước doanh nghiệp đầu tư cũng được trừ khi xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tại Việt Nam (không phải tính nộp thuế).”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, đã đầu tư ra nước ngoài (cho vay trung hạn tại Vương quốc Campuchia) và thu được khoản lãi cho vay (giữa Việt Nam và Vương quốc Campuchia chưa ký kết Hiệp định tránh đánh thuế hai

lần) thì số thu nhập từ lãi cho vay được tính thuế thu nhập doanh nghiệp tại Việt Nam với mức thuế suất là 25%. Khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tại Việt Nam đối với khoản lãi cho vay này, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được trừ số thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp ở nước ngoài hoặc đã được đối tác nước tiếp nhận đầu tư trả thay nhưng số thuế được trừ không vượt quá số thuế thu nhập tính theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp của Việt Nam theo quy định nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC (BTC);
- Vụ PC, HTQT (TCT);
- Lưu: VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn